

CÔNG TY CỔ PHẦN BEEZONE VIỆT NAM
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN BEEZONE VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng Anh: BEEZONE VIETNAM JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BEEZ.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0109837283

3. Ngày thành lập: 30/11/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Nhà 24BT5, Ngõ Foresa 6C, FORESA VILLA (Khu T. Sinh Thái Xuân Phú),
Ngõ 70, Phố Xuân Phú, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại: 0987286666

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Giáo dục và đào tạo, dạy nghề Loại trừ: Hoạt động giáo dục	4610
2.	Bán buôn bán lẻ thực phẩm và đồ uống (trừ rượu, bia và thuốc lá) Loại trừ: Bán buôn bán lẻ thực phẩm và đồ uống	4620
3.	Bán buôn bán lẻ quần áo, giày dép, đồ dùng cá nhân, đồ chơi	4631
4.	Bán buôn bán lẻ đồ gia dụng	4632(Chính)
5.	Bán buôn bán lẻ đồ trang sức, đồ trang điểm	4633
6.	Bán buôn bán lẻ đồ điện tử, đồ chơi điện tử	4659
7.	Bán buôn bán lẻ đồ trang trí, đồ thủ công mỹ nghệ	4669
8.	Thương mại tổng hợp và các hoạt động thương mại khác (Không bao gồm các hoạt động mua bán hàng hóa và các hoạt động thương mại khác)	8230
9.	Dịch vụ khác	8292
10.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân loại Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà công ty kinh doanh	8299
11.	Hoạt động quản lý nhà ở và các hoạt động kinh tế chuyên ngành Chi tiết: Kinh doanh nhà ở và du lịch	8413
12.	Giải trí, văn hóa và thể thao	8551
13.	Giải trí, văn hóa và thể thao	8552
14.	Hoạt động kỹ thuật khác chưa được phân loại	8699
15.	Hoạt động sản xuất, lắp ráp và lắp đặt Loại trừ: Hoạt động sản xuất lắp ráp	9000

16.	C ng th ng tin Lo i tr : Ho t ng b o ch	6312
17.	D ch v th ng tin kh c ch a c ph n vào u	6399
18.	Ho t ng h tr d ch v tài ch nh ch a c ph n vào u Chi ti t: Ho t ng t v n ut	6619
19.	Ho t ng t v n qu n l Chi ti t: T v n ut (kh ng bao g m c c d ch v t v n ph p lu t, tài ch nh, thu , k to n, ki m to n, ch ng kho n)	7020
20.	Nghi n c u khoa h c và ph t tri n c ng ngh trong l nh v c khoa h c x h i	7221
21.	Nghi n c u khoa h c và ph t tri n c ng ngh trong l nh v c khoa h c nh n v n	7222
22.	Qu ng c o Lo i tr : Qu ng c o thu c l	7310
23.	Nghi n c u th tr ng và th m dò d lu n (Kh ng bao g m d ch v i u tra và th ng tin Nhà n c c m)	7320
24.	Ho t ng thi t k chuy n d ng	7410
25.	Ho t ng nhi p nh	7420
26.	Cho thu xe c ng c	7710
27.	B n bu n t ng h p	4690
28.	B n l l ng th c, th c ph m, u ng, thu c l , thu c lão chi m t tr ng l n trong c c c a hàng kinh doanh t ng h p	4711
29.	B n l kh c trong c c c a hàng kinh doanh t ng h p	4719
30.	B n l l ng th c trong c c c a hàng chuy n doanh	4721
31.	B n l th c ph m trong c c c a hàng chuy n doanh	4722
32.	B n l u ng trong c c c a hàng chuy n doanh	4723
33.	B n l l ng th c, th c ph m, u ng, thu c l , thu c lão l u ng ho c t i ch	4781
34.	B n l hàng v n h a, gi i tr l u ng ho c t i ch	4785
35.	B n l hàng h a kh c l u ng ho c t i ch	4789
36.	B n l theo y u c u t hàng qua b u i n ho c internet	4791
37.	B n l h nh th c kh c ch a c ph n vào u	4799
38.	V n t i hành kh ch ng s t	4911
39.	V n t i hàng h a ng s t	4912
40.	V n t i hành kh ch ng b trong n i thành, ngo i thành (tr v n t i b ng xe bu t)	4931
41.	V n t i hành kh ch ng b kh c Chi ti t: V n t i hành kh ch b ng xe kh ch n i t nh, li n t nh: Cho thu xe ch kh ch c ng i l i v n t i hành kh ch, h p ng ch kh ch i tham quan, du l ch.	4932
42.	V n t i hàng h a b ng ng b Lo i tr : h a l ng kh v n chuy n	4933

43.	V n t i hành kh ch ven bi n và vi n d ng Chi ti t: Ho t ng c a tàu thuy n du l ch ho c th m quan.	5011
44.	V n t i hàng h a ven bi n và vi n d ng	5012
45.	V n t i hàng h a ng thu n i a	5022
46.	Kho b i và l u gi hàng h a	5210
47.	B c x p hàng h a	5224
48.	Ho t ng d ch v h tr kh c li n quan n v n t i Chi ti t: D ch v h tr kh c li n quan n v n t i ch a c ph n vào u : - C c ho t ng d ch v h tr kh c li n quan n v n t i hàng kh ng, v n t i b , v n t i ng th y n i a; - Ho t ng c a c c i l v n t i hàng h a, k c d ch v li n quan t i h u c n.	5229
49.	D ch v l u tr ng n ngày	5510
50.	Nhà hàng và c c d ch v n u ng ph c v l u ng	5610
51.	Cung c p d ch v n u ng theo h p ng kh ng th ng xuy n v i kh ch hàng	5621
52.	D ch v n u ng kh c	5629
53.	D ch v ph c v u ng	5630
54.	Ho t ng xu t b n kh c	5819
55.	Ho t ng s n xu t phim i n nh, phim video và ch ng tr nh truy n h nh	5911
56.	Ho t ng h u k	5912
57.	Ho t ng chi u phim	5914
58.	i l du l ch	7911
59.	i u hành tua du l ch	7912
60.	D ch v t ch và c c d ch v h tr li n quan n qu ng b và t ch c tua du l ch	7990
61.	B n l hàng h a kh c m i trong c c c a hàng chuy n doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 500.000.000 VNĐ

M nh gi c ph n:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 50.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN TH MAI TRANG	P15 D5, T p th Gi ng V , Ph ng Gi ng V , Qu n Ba nh, Thành ph Hà N i, Vi t Nam	C ph n ph thông	40.000	400.000.000	80,000	0661840007 60	
			C ph n u i bi u quy t	0	0	0,000		
			C ph n u i c t c	0	0	0,000		
			C ph n u i hoàn l i	0	0	0,000		
			C c c ph n u i kh c	0	0	0,000		
			T ng s	40.000	400.000.000	80,000		
2	TRẦN QUANG V	S 3/143 Trung K nh, Ph ng Y n Hoà, Qu n C u Gi y, Thành ph Hà N i, Vi t Nam	C ph n ph thông	9.500	95.000.000	19,000	0660920185 99	
			C ph n u i bi u quy t	0	0	0,000		
			C ph n u i c t c	0	0	0,000		
			C ph n u i hoàn l i	0	0	0,000		
			C c c ph n u i kh c	0	0	0,000		
			T ng s	9.500	95.000.000	19,000		

3	PHAN C VI T	Nhà 24BT5, ng Foresa 6C, FORESA VILLA (K T Sinh Th i Xu n Ph ng), ng 70,, Ph ng Xu n Ph ng, Qu n Nam T Li m, Thành ph Hà N i, Vi t Nam	C ph n ph thông	500	5.000.000	1,000	0250770001 39
			C ph n u i bi u quy t	0	0	0,000	
			C ph n u i c t c	0	0	0,000	
			C ph n u i hoàn l i	0	0	0,000	
			C c c ph n u i kh c	0	0	0,000	
			T ng s	500	5.000.000	1,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* H và t n: TR N TH MAI TRANG

Gi i t nh: Nữ

Ch c danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/12/1984

D n t c: Kinh

Qu c t ch: Việt Nam

Lo i gi y t ph p l c a c nh n: Thẻ căn cước công dân

S gi y t ph p l c a c nh n: 066184000760

Ngày c p: 15/04/2001

N i c p: Cục Quản lý hành chính về Trật tự xã hội

a ch th ng tr : P15 D5, Tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình,
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

a ch li n l c: Nhà 24BT5, đường Foresa 6C, FORESA VILLA (KĐT Sinh Thái Xuân
Phương), Đường 70,, Phường Xuân Phương, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội,
Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng ng k kinh doanh Thành ph Hà N i